

Số: 06 /2022/QĐST-VDS

Đông Triều, ngày 08 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Tuyên bố một người mất tích”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: ông Phạm Khắc Tuyn.

Thư ký phiên họp: ông Đặng Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: bà Phạm Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2022/TLST-VDS ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-VDS ngày 26 tháng 8 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** bà Phạm Thị H, sinh năm 1960. Địa chỉ cư trú: thôn Ni, xã T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** chị Ngô Thị Đ, sinh năm 1989. Nơi cư trú cuối cùng: thôn N, xã T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Tại đơn yêu cầu và bản tự khai bà Phạm Thị H trình bày:***

Năm 1983 bà H kết hôn với ông Ngô Văn M, quá trình chung sống ông bà đã sinh được 03 người con tên là Ngô Văn Đ, sinh năm 1985; Ngô Thị Đ, sinh năm 1989 và Ngô Văn M1, sinh năm 1993.

Đến năm 2001 thì ông M chết. Vào tháng 12 năm 2005, con gái bà là Ngô Thị Đ đã bỏ nhà ra đi, không nói rõ lý do cho bà và người thân trong gia đình. Sau khi chị Đ bỏ nhà ra đi, bà H và những người thân trong gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì về chị Đ.

Nay để thuận tiện cho việc giải quyết một số vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của bà và các con, bà H đề nghị Tòa án tuyên bố con gái bà là Ngô Thị Đ đã bị mất tích.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, đề nghị Thẩm phán giải quyết chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị H, tuyên bố chị Ngô Thị Đ mất tích.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự;

Căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[1] Chị Ngô Thị Đ là con đẻ của bà Phạm Thị H, từ tháng 12 năm 2005 chị Ngô Thị Đ đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, bà Hợp và những người thân trong gia đình đều không rõ nguyên nhân. Kể từ khi bỏ nhà ra đi đến nay, chị Đ không có thông tin gì về cho bà H và những người thân trong gia đình.

[2] Ngày 25 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là mất tích. Sau đó, bà Phạm Thị H đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm chị Ngô Thị Đ trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm đầu tiên, mà vẫn không có thông tin gì về chị Ngô Thị Đ.

[3] Anh Ngô Văn Đ (anh trai của chị Đ) và anh Ngô Văn M1 (em trai của chị Đ) đều có đơn trình bày về việc chị Đ bỏ nhà đi từ tháng 12 năm 2005. Kể từ khi bỏ nhà đi đến nay, những người thân trong gia đình đều không có thông tin gì về chị Đ.

[4] Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định:

Chị Ngô Thị Đ đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ tháng 12 năm 2005. Theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự thì một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Do những người thân của chị Đ chỉ xác định chị đi khỏi nhà từ khoảng tháng 12 năm 2005 mà không xác định được ngày cụ thể, nên Tòa án xác định

ngày biết tin tức cuối cùng của chị Đ là ngày 01 tháng 01 năm 2006. Ngày cuối cùng để xác định mốc thời hạn 02 năm kể từ ngày biết tin tức cuối cùng của chị Đào là ngày 01 tháng 01 năm 2008.

Kể từ khi chị Đ biệt tích đến nay đã gần 17 năm liền, bà H và những người thân của chị Đ đã thực hiện các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định nhưng vẫn không có tin tức gì về chị Đ. Vì vậy, cần căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị H về việc đề nghị Tòa án tuyên bố chị Ngô Thị Đ mất tích. Thời điểm chị Đ bị xác định mất tích sẽ là ngày 02 tháng 01 năm 2008.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Phạm Thị H là người cao tuổi, đã có đơn đề nghị miễn nộp lệ phí nên Tòa án căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự đối với bà Phạm Thị H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 67, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị H.

Tuyên bố chị Ngô Thị Đ mất tích kể từ ngày 02 tháng 01 năm 2008.

2. Về lệ phí: bà Phạm Thị H được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định; người có quyền lợi, liên quan đến việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND TX. Đông Triều;
- Chi cục THADS TX. Đông Triều;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Khắc Tuyn

